

I. PHÂN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Gần trưa, Chiêu Minh Vương hộ tống nhà vua tiền Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. [...] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:

- Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trăm xin trao cho Quốc công.

Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:

- Lão thần thê không để nhục mệnh của bệ hạ.

Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quắc thước lạ lùng. Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. Đây đây quân Thánh Dực túc vệ thượng đô của Trần Bình Trọng, những người lính nổi tiếng võ giỏi, gan dạ nhất kinh thành. Đây đây đội quân cuờng ngựa của Chiêu Văn Vương ăn mặc gọn gàng, duyên dáng với viên tướng giáo luyện Triệu Trung trong bộ quân phục Tống. Đây đây đội quân thiếu niên Trần Quốc Toản đứng dưới ngọn cờ lớn mang sáu chữ kiêu hãnh “Phá giặc dữ, báo ơn vua”. Đây đây đội tượng binh của hương Vạn Kiếp xếp thành một khối đen to và hục hặc. Đây đây đội quân lộ quá Hóa đeo nỏ ngang vai. Đây đây đội quân của Chiêu Minh vương, của Hưng Vũ Vương, của Trung Thành Vương... Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông thét lớn:

- Bớ ba quân!

Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.

Trần Quốc Tuấn lại thét tiếp:

- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các người xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.

- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.

Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: [...]

- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trăm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

(Trích Trên sông truyền hịch, Hà Ân)

Bài 1. Trắc nghiệm (2.0 điểm) Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng

Câu 1. Văn bản trên sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

- A. Tự sự
- B. Miêu tả
- C. Biểu cảm
- D. Nghị luận

Câu 2. Gần trưa, trên bến Đông, Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn gửi gắm vấn đề trọng đại gì?

- A. Ra lệnh cho Trần Quốc Tuấn trừng trị nghiêm kẻ phản dân hại nước
- B. Ra lệnh cho Trần Quốc Tuấn xuất sư phá giặc
- C. Mong muốn Trần Quốc Tuấn vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.
- D. Giao phó cho Trần Quốc Tuấn việc an nguy của giang sơn xã tắc

Câu 3. Trong văn bản trên, vua ban vật quý gì cho Trần Quốc Tuấn, Trần Quốc Tuấn sẽ có quyền gì?

- A. Gậy trúc xương cá, quyền lãnh đạo ba quân
- B. Kiếm Thượng Phương, quyền gặp vua bất cứ lúc nào
- C. Gậy trúc xương cá, quyền quản lí quân sĩ
- D. Kiếm Thượng Phương, quyền chém trước tâu sau

Câu 4. Tại sao không khí buổi lễ tế cờ xuất sư được miêu tả trang trọng đến tột độ?

- A. Vì đây là buổi lễ quan trọng chuẩn bị cho cuộc chiến chống quân Nguyên - Mông xâm lược
- B. Vì đây là buổi lễ thể hiện quyền uy, tài năng của Trần Nhân Tông
- C. Vì đây là buổi lễ quan trọng của hoàng cung
- D. Vì đây là buổi chia tay sinh tử của các tướng sĩ trước cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông xâm lược

Câu 5. Việc vua trao cho Trần Quốc Tuấn quyền chém trước tâu sau cho ta thấy điều gì?

- A. Mọi quan hệ thân tình giữa vua và Trần Quốc Tuấn
- B. Chỉ Trần Quốc Tuấn mới dám chém trước tâu sau
- C. Vua rất tin tưởng vào tài cầm quân của Trần Quốc Tuấn
- D. Đây là một việc làm hết sức bình thường

Câu 6. Lời nào dưới đây là của nhân vật Trần Quốc Tuấn?

- A. Không khí trang trọng đến tột độ
- B. Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước
- C. Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu
- D. Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ

Câu 7. Câu văn: “Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề” cho thấy tâm trạng, cảm xúc gì của Trần Quốc Tuấn?

- A. Trần Quốc Tuấn cảm nhận được sức mạnh của dân tộc khi đón nhận sứ mệnh vua ban

B. Trần Quốc Tuấn thấy rất vui vẻ khi được Trần Nhân Tông tin tưởng và giao cho trọng trách lớn lao

C. Trần Quốc Tuấn thấy rất tự hào khi mình có quyền lĩnh cờ tiết chế xuất sư phá giặc

D. Trần Quốc Tuấn thấy Trần Nhân Tông là một vị vua anh minh và đức độ

Câu 8. Theo em, từ “trọng phụ” thuộc nhóm từ nào dưới đây?

A. Từ địa phương

B. Từ toàn dân

C. Từ Hán Việt

D. Từ mượn từ ngôn ngữ Ấn - Âu

Bài 2: Tự luận (4.0 điểm)

Câu 1. (1.0 điểm) Văn bản trên thuộc thể loại nào em đã học trong chương trình văn 8? Kể tên một văn bản trong chương trình Ngữ Văn 8 có cùng thể loại đó với đoạn văn bản trên.

Câu 2. (1.0 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật có trong đoạn văn sau:

Này đây quân Thánh Dực túc vệ thượng đô của Trần Bình Trọng, những người lính nổi tiếng võ giỏi, gan dạ nhất kinh thành. Này đây đội quân cưỡi ngựa của Chiêu Văn Vương ăn mặc gọn gàng, duyên dáng với viên tướng giáo luyện Triệu Trung trong bộ quân phục Tống. Này đây đội quân thiếu niên Trần Quốc Toản đứng dưới ngọn cờ lớn mang sáu chữ kiêu hãnh “Phá giặc dữ, báo ơn vua”.

Câu 3. (2.0 điểm) Từ nội dung văn bản trên, em thấy thế hệ trẻ ngày nay cần phải làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc? (Kể ít nhất 4 việc làm cụ thể).

II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)

Hãy viết bài văn phân tích bài thơ “*Bạn đến chơi nhà*” (tác giả Nguyễn Khuyến)

Đã bấy lâu nay, bác tới nhà

Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.

Ao sâu nước cả, khôn chài cá,

Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.

Cải chửa ra cây, cà mới nụ,

Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.

Đầu trò tiếp khách, trầu không có,

Bác đến chơi đây ta với ta!

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)

Đọc kĩ văn bản sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

Gần trưa, Chiêu Minh Vương hộ tống nhà vua tiễn Trần Quốc Tuấn ra bến Đông làm lễ tế cờ xuất sư. [...] Không khí trang trọng đến tức thở. Nhân Tông vái Trần Quốc Tuấn và phán:

- Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trăm xin trao cho Quốc công.

Trần Quốc Tuấn nghiêm trang đáp lễ:

- Lão thần thề không để nhục mệnh của bệ hạ.

Nhân Tông ban kiếm Thượng Phương, trao quyền chém trước tâu sau cho Trần Quốc Tuấn. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quắc thước lạ lùng. Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới. Đây đây quân Thánh Dực túc vệ thượng đô của Trần Bình Trọng, những người lính nổi tiếng võ giỏi, gan dạ nhất kinh thành. Đây đây đội quân cuội ngựa của Chiêu Văn Vương ăn mặc gọn gàng, duyên dáng với viên tướng giáo luyện Triệu Trung trong bộ quân phục Tống. Đây đây đội quân thiếu niên Trần Quốc Toản đứng dưới ngọn cờ lớn mang sáu chữ kiêu hãnh “Phá giặc dữ, báo ơn vua”. Đây đây đội tượng binh của hương Vạn Kiếp xếp thành một khối đen to và hục hặc. Đây đây đội quân lộ quá Hóa đeo nỏ ngang vai. Đây đây đội quân của Chiêu Minh vương, của Hưng Vũ Vương, của Trung Thành Vương... Trần Quốc Tuấn thấy tất cả sức mạnh của dân tộc từ nghìn xưa truyền lại nâng cao tâm hồn ông lên khiến cho hai vai ông dư sức gánh sứ mệnh nặng nề. Ông hét lớn:

- Bớ ba quân!

Tiếng dạ vang dậy kinh thành và sông nước.

Trần Quốc Tuấn lại hét tiếp:

- Quan gia đã hạ chỉ cho ta lĩnh cờ tiết chế cùng các người xuất sư phá giặc. Kiếm Thượng Phương đây! -Trần Quốc Tuấn nâng cao kiếm lên khỏi đầu.

- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.

Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran. Nhân Tông vẫy Dã Tượng lại gần, cầm lấy cái gậy trúc xương cá của Trần Quốc Tuấn. Nhà vua ân cần trao cây gậy cho vị tướng già và dặn dò: [...]

- Trọng phụ tuổi đã cao, xin vì trăm, vì đất nước và trăm họ mà giữ gìn sức khỏe.

(Trích Trên sông truyền hịch, Hà Ân)

Bài 1. Trắc nghiệm (2.0 điểm) Ghi lại chữ cái trước đáp án đúng

Câu 1. Văn bản trên sử dụng ngôi kể nào?

- A. Ngôi kể thứ nhất
B. Ngôi kể thứ ba
C. Ngôi kể thứ hai
D. Ngôi kể linh hoạt

Câu 2. Kiểm Thượng Phương mà Nhân Tông ban cho Trần Quốc Tuấn có quyền uy gì?

- A. Quyền chém trước tâu sau
B. Quyền thống lĩnh ba quân
C. Quyền chỉ huy tướng sĩ
D. Quyền điều binh khiển tướng

Câu 3. Có mấy trạng ngữ trong câu văn sau: “Từ trên đài cao, Trần Quốc Tuấn lặng nhìn các đội quân hàng ngũ chỉnh tề bên dưới.”?

- A. Không có trạng ngữ
B. Một trạng ngữ
C. Hai trạng ngữ
D. Ba trạng ngữ

Câu 4. Tại sao không khí buổi lễ tế cờ xuất sư được miêu tả trang trọng đến tột độ?

- A. Vì đây là buổi lễ quan trọng chuẩn bị cho cuộc chiến chống quân Nguyên - Mông xâm lược
B. Vì đây là buổi lễ thể hiện quyền uy, tài năng của Trần Nhân Tông
C. Vì đây là buổi lễ quan trọng của hoàng cung
D. Vì đây là buổi chia tay sinh tử của các tướng sĩ trước cuộc kháng chiến chống quân Nguyên Mông xâm lược

Câu 5. Biện pháp nghệ thuật nào được sử dụng trong câu văn: “Không khí trang trọng đến tột độ”?

- A. Nói quá
B. Nhân hoá
C. Điệp ngữ
D. Liệt kê

Câu 6. Lời nào dưới đây là của nhân vật vua Trần Nhân Tông?

- A. - Bớ ba quân!
B. Nhà vua chăm chú nhìn vị tướng già và thấy Trần Quốc Tuấn quát thốt lạ lùng.
C. Quân sĩ lại đồng thanh dạ ran.
D. - Từ nay việc an nguy của giang sơn xã tắc trăm xin trao cho Quốc công

Câu 7. Câu nói: “- Ai trái mệnh, phản dân, hại nước, ta sẽ nghiêm trị không tha.” cho thấy điều gì ở nhân vật Trần Quốc Tuấn?

- A. Yêu nước, thương dân, kiên quyết diệt trừ kẻ phản nước hại dân
B. Yêu nước, thương dân, có tấm lòng khoan dung, nhân hậu
C. Yêu nước, thương dân, có tài dụng binh như thần

D. Yêu nước, thương dân, có tầm nhìn xa trông rộng

Câu 8. Theo em, từ “*giang sơn*” thuộc nhóm từ nào dưới đây?

A. Từ địa phương

B. Từ toàn dân

C. Từ Hán Việt

D. Từ mượn từ ngôn ngữ Ấn - Âu

Bài 2: Tự luận (4.0 điểm)

Câu 1. (1.0 điểm) Văn bản trên thuộc thể loại nào em đã học trong chương trình văn 8? Kể tên một văn bản trong chương trình Ngữ Văn 8 có cùng thể loại đó với đoạn văn bản trên.

Câu 2. (1.0 điểm) Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp nghệ thuật có trong đoạn văn sau:

Này đây đội tượng binh của hương Vạn Kiếp xếp thành một khối đen to và hục hặc. Này đây đội quân lộ quá Hóa đeo nỏ ngang vai. Này đây đội quân của Chiêu Minh vương, của Hưng Vũ vương, của Trưng Thành vương.

Câu 3. (2.0 điểm) Từ nội dung văn bản trên, em thấy thế hệ trẻ ngày nay cần phải làm gì để giữ gìn và phát huy những truyền thống tốt đẹp của dân tộc? (Kể ít nhất 4 việc làm cụ thể).

II. PHẦN VIẾT (4.0 điểm)

Hãy viết bài văn phân tích bài thơ “*Chiều hôm nhớ nhà*” (Bà Huyện Thanh Quan)

*Chiều trời bảng lảng bóng hoàng hôn
Tiếng ốc xa đưa vắng trống đồn.
Gác mái ngư ông về viễn phố
Gõ sừng mục tử lại cô thôn
Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi
Dặm liễu sương sa khách bước dồn.
Kẻ chốn Chương Đài, người lữ thứ
Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn.*